

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ H  
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2020/HSST.  
Ngày 11 tháng 12 năm 2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***
- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Ma Thị Nghị
  - ***Các Hội thẩm nhân dân:***
    - 1. Ông Đoàn Hùng Tự
    - 2. Ông Đinh Văn Thân
  - ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trọng Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.
  - ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2020/TLST- HS ngày 13 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 45/2020/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Tiến T**; sinh ngày 25 tháng 02 năm 1979, tại tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Tổ 02, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang; Tạm trú: Tổ 13, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q; sinh năm 1947 và bà Bùi Thị N (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2003 bị TAND tỉnh Hà Giang tuyên phạt 12 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy (Bản án số 06 ngày 06/01/2003), hiện đã được xóa án tích. Năm 2005 bị TAND thị xã H tuyên phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 03 ngày 26/01/2005), hiện đã được xóa án tích. Năm 2010 bị TAND T phố H tuyên phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Trộm cắp tài sản (Bản án số 24 ngày 29/10/2010), hiện đã được xóa án tích; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/6/2020; hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an T phố H, tỉnh Hà Giang, có mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

+ Ông Nguyễn Hà Đ; sinh năm 1984; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Tổ 12, phường Trần P, thành phố H, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn C; sinh năm 1987; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Tổ 3, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

+ Ông Dương Đức C; sinh năm 1976; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ:

Tổ 2, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

+ Ông Vi Kiến Q; sinh năm 1978; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Tổ 2, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

+ Ông Lê Thanh T; sinh năm 1943; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Tổ 12, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Xuân T; sinh năm 1982; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Tổ 14, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 19/6/2020, Đội cảnh sát hình sự Công an T phố H phát hiện, bắt quả 02 đối tượng gồm: Nguyễn Hà Đ (Sinh năm: 1984; thường trú tổ 12, phường T, T phố H) và Nguyễn Văn C (Sinh năm: 1987; thường trú: tổ 03, phường Q, T phố H) đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng nghỉ số 03, nhà nghỉ H, thuộc tổ 14, phường N, T phố H. Các đối tượng khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 19/6/2020 khi Đ đang ở phòng trọ của mình tại tổ 17, phường N, T phố H thì có C đến chơi, cả hai rủ nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng; Đ góp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), C góp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), số tiền này do Đ cầm. Trước khi đi mua ma túy, Đ và dùng ống thủy tinh, ống hút, vỏ chai nước khoáng chế được 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá; sau đó Đ sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0917.110.055 gọi vào số thuê bao 0978.536187 cho bị cáo Nguyễn Tiến T lúc này đang ở phòng thuê trọ tại tổ 13, phường M, Đ hỏi bị cáo T có nhà không, bị cáo T trả lời “Có”. Tiếp đó, Đ điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIASORENTO màu sơn Bạc, biển kiểm soát 29A-209.22 của Đ, ngồi bên ghế phụ là C đến phòng thuê trọ của bị cáo T, Đ dừng xe trước cửa đồng thời hạ cửa kính chắn gió bên phụ xuống thấy bị cáo T đang ngồi trên giường ở trong phòng trọ, Đ nói “Anh T ơi ra em nhờ tý”. Bị cáo T đi ra đứng sát cạnh cửa bên phụ, Đ nói tiếp “Anh bớt cho em con đá năm trăm” và lấy tờ 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) đưa cho bị cáo T qua trước mặt C. Bị cáo T nhận tiền cho vào túi quần bên phải, sau đó dùng tay trái lấy trong túi quần ra một gói ma túy đá loại Methamphetamine được chứa trong túi nilon màu trắng và ném qua cửa kính chắn gió bên ghế phụ vào trong xe ô tô, tại vị trí chân của C ngồi; khi bán ma túy xong bị cáo T đi vào phòng trọ, C nhặt túi ma túy đưa cho Đ. Sau khi mua được ma túy Đ và C đi lên nhà nghỉ Hoa Sơn vào phòng số 03 lấy ma túy và đồ tự chế ra cùng nhau sử dụng, khi vừa sử dụng xong hết số ma túy thì bị Đội cảnh sát hình sự Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan.

Đến 13 giờ 40 phút cùng ngày, Đội cảnh sát hình sự Công an thành phố H tiếp tục phát hiện và bắt quả tang 02 đối tượng gồm: Dương Đức C (Sinh năm: 1976; thường trú: tổ 02, phường N, thành phố H) và Vi Kiến Q (Sinh năm: 1978; thường trú: tổ 02, phường N, T phố H) đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trên xe ô tô nhãn hiệu Matiz màu sơn trắng, biển kiểm soát 23T-2212, tại ngõ 75, đường 19/5, thuộc tổ 01, phường N, thành phố H. Các đối tượng khai nhận: Khoảng gần 13 giờ ngày 19/6/2020, Q đang ở nhà mình tại tổ 02, phường N, thành phố H gọi điện thoại cho Ch, rủ Ch mua ma túy để cùng sử dụng, Ch đồng ý. Q đi

bộ đến nhà Ch, nhìn thấy Q đến, Ch mang 01 bộ đồ sử dụng ma túy lên xe ô tô biển kiểm soát 23T-2212 của Ch, Ch điều khiển xe còn Q ngồi bên ghế phụ đến nhà thuê trọ của bị cáo T. Trên đường đi Q đưa cho Ch tờ 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), Ch nhận tiền, khi đến cửa phòng trọ của bị cáo T, Ch xuống xe bước vào phòng trọ, Q cũng xuống xe đi sau Ch, Ch vào trong phòng còn Q đứng ở cửa phòng trọ. Gặp bị cáo T, Ch nói “Đề cho anh con đá năm lít”, bị cáo T đồng ý, Ch lấy tiền đưa cho bị cáo T 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), T nhận tiền cho vào túi quần bên phải, sau đó dùng tay trái lấy trong túi quần ra một gói ma túy đá loại Methamphetamine được chứa trong túi nilon màu trắng đưa cho Ch. Ch nhận ma túy rồi cùng Q đến ngõ 75, đường 19/5, thuộc tổ 01, phường N, thành phố H để sử dụng ma túy, khi vừa sử dụng xong hết số ma túy thì bị Đội cảnh sát hình sự Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan. Đến 16 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H thi hành Lệnh khám xét khẩn C nơi ở của bị cáo Nguyễn Tiến T tại tổ 13, phường M, thành phố H. Quá trình khám xét bị cáo T tự giao nộp 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có khóa bấm bằng nhựa, bên trong có nhiều túi nilon và các gói giấy (Nghỉ chứa ma túy), đồng thời thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan đến việc tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo T.

Ngày 19/6/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiến hành mở niêm phong và cân tịnh khối lượng:

- Chất bột màu trắng (Nghỉ là ma túy) có trong các túi nilon màu trắng ký hiệu từ A1 đến A8 có tổng khối lượng 1,17g (Một phẩy mười bảy gam).

- 01 viên nén màu tím ký hiệu A9 có khối lượng 0,4g (Không phẩy bốn gam).

- Chất tinh thể màu trắng (Nghỉ là ma túy) có trong các túi nilon màu trắng ký hiệu từ A10 đến A24 có tổng khối lượng 1,68g (Một phẩy sáu mươi tám gam).

Tại Kết luận giám định số: 192/KL-PC09 ngày 25/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận:

- Các mẫu chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu từ A1 đến A8 là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 1,17g (Một phẩy mười bảy gam).

Heroine nằm trong danh mục I, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Các mẫu chất tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu từ A10 đến A24 là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 1,68g (Một phẩy sáu mươi tám gam).

Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu gửi giám định ký hiệu A9.

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo T khai nhận: Ngày 12/6/2020, khi đó bị cáo T ở bên xe khách M thuộc thành phố Hà Nội đang chờ đón xe về thành phố H. Bị cáo T gặp một người đàn ông làm nghề lái xe ôm hỏi mua ma túy, sau đó bị cáo T được người này bán cho một gói ma túy bên trong có Heroine và Methamphetamine với giá 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). Bị cáo T mang toàn bộ số ma túy mua được lên thành phố H, đến tối ngày 13/6/2020, Bị cáo T một mình chia nhỏ số ma túy ra làm nhiều túi nhỏ (loại túi nilon màu trắng, miệng túi có khóa bấm bằng nhựa, tuy nhiên T không nhớ mình chia được bao nhiêu túi ma túy) để

tiện cho việc sử dụng và bán khi ai có nhu cầu mua. Ngày 19/6/2020 bị cáo T bán ma túy 02 lần cho Đ và Ch được 1.000.000đ (Một triệu đồng); đối với 1,17g (Một phẩy mười bảy gam) Heroine mục đích bị cáo T tàng trữ để sử dụng (do T nghiện ma túy loại Heroine) và 1,68g (Một phẩy sáu mươi tám gam) Methamphetamine bị cáo T để bán nếu có người hỏi mua.

\* Vật chứng vụ án: Tại Quyết định xử lý vật chứng số: 29/QĐ-CQĐT ngày 14/10/2020 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H trả lại cho chủ sở hữu:

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA-HIACE màu sơn bạc, biển kiểm soát 61B - 03109 qua sử dụng không tiến hành kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA-NISSAN màu sơn đen, biển kiểm soát 16H - 4357 đã qua sử dụng không tiến hành kiểm tra chất lượng bên trong.

Người được ủy quyền nhận tài sản là anh Nguyễn Thành Tr, sau khi nhận lại tài sản anh Tr không có yêu cầu đề nghị gì.

- 01 (một) chứng nhận đăng ký xe số 007895 mang tên Vương Quốc C. Sau khi nhận lại tài sản anh C không có ý kiến và yêu cầu đề nghị gì

\* Vật chứng được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố H quản lý theo quy định của pháp luật gồm:

- 01 (Một) phong bì thư niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu lần lượt từ A1 đến A24”, mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia và ba dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H.

- 01 (Một) hộp bìa cát tông được niêm phong theo quy định kích thước hộp 12cm x 21cm x 31cm. bên trong gồm: 01 túi nilon màu trắng; 05 bật lửa đã qua sử dụng; 01 bộ đồ sử dụng ma túy gồm một chai nước bằng nhựa, nắp được gắn ống thủy tinh và ống hút bằng nhựa (bộ đồ tự chế); 01 bao thuốc lá nhãn hiệu 555 đã qua sử dụng; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu THĂNG LONG đã qua sử dụng.

- 01 (Một) hộp bìa cát tông được niêm phong theo quy định kích thước hộp 30cm x 20,5cm x 15,5cm. bên trong gồm: 01 bật lửa đã qua sử dụng; 01 bộ đồ sử dụng ma túy gồm một chai nước bằng nhựa, nắp được gắn ống thủy tinh và ống hút bằng nhựa (bộ đồ tự chế).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE6S vỏ màu vàng đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE6 vỏ màu vàng đã qua sử dụng.

- 01 (một) ví giả da màu nâu đã qua sử dụng.

- 01 (một) chứng minh nhân dân số 073090968 mang tên Nguyễn Tiến T do Công an tỉnh Hà Giang C ngày 12/12/2018.

- 01 (một) thẻ ngân hàng BIDV mang tên Nguyễn Tiến T đã qua sử dụng.

- 01 (một) giấy phép lái xe số 020013000046 mang tên Nguyễn Tiến T đã qua sử dụng.

- 01 (một) thẻ bảo hiểm DAI-ICHI LIFE CARE mang tên Nguyễn Tiến T đã qua sử dụng.

- 03 (ba) giấy khất nợ mang tên Hoàng Thị C.

- 05 (năm) giấy vay tiền mang tên Hoàng Thị C.

- 02 (hai) giấy vay tiền mang tên Đinh Đức T.

- 08 (tám) giấy vay tiền mang tên Phùng Hải Đ, Âu Duy C, Đặng Văn S, Nguyễn Đình L, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Trung K.

- 01 (một) quyển sổ màu nâu, kích thước 18 x 10cm đã qua sử dụng.

- 08 (tám) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng.

- 07 (bảy) ống Novocain chưa qua sử dụng.

- 05 (năm) túi nilon màu trắng, miệng có khóa bấm bằng nhựa.

- 06 (sáu) mảnh giấy trong đó có 04 (bốn) mảnh màu hồng, 02 (hai) mảnh màu trắng có kích thước như nhau 4,5 x 4,5cm.

- 01 (một) ống nhựa màu xanh có kích thước 11 x 0,5cm, hai đầu cắt chéo đã qua sử dụng.

- 01 (một) cân điện tử Marllono màu trắng đỏ đã qua sử dụng có kích thước 8,5 x 5,5cm.

- 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước 22 x 12cm, bên trong có nhiều túi nilon kích thước như nhau 1,5 x 2cm

- 03 (ba) túi nilon màu trắng miệng có khóa bấm kích thước 9 x 6,5cm.

- 01 (một) túi nilon màu trắng miệng có khóa bấm kích thước 6,5 x 4,5cm đã qua sử dụng.

- 01 (một) bộ đồ sử dụng ma túy tự chế đã qua sử dụng.

- 02 (hai) ống nhựa màu xanh có kích thước 8 x 0,5cm.

- 01 (một) ống nhựa màu đen có kích thước 8,5 x 1cm.

- 03 (ba) xilanh kim tiêm đã qua sử dụng.

- 03 (ba) vỏ bọc xilanh, 03 (ba) ống dung dịch Novocain đã qua sử dụng.

- 01 (một) phong bì thư màu trắng mặt trước ghi: “toàn bộ các vỏ bao gói và túi niêm phong cũ”, mặt sau có ba hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang cùng các chữ viết, chữ viết của các bên niêm phong.

- 3.350.000đ (Ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) được chuyển vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tại Kho bạc tỉnh Hà Giang, trong đó có 1.000.000đ (Một triệu đồng) tiền bán ma túy của T.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hà Đ, ông Nguyễn Văn C, ông Dương Đức Ch, ông Vi Kiến Q, ông Lê Thanh Th, ông Nguyễn Xuân T tại cơ quan điều tra đều khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, ông Đ, ông C, ông T, ông Ch, ông Th, ông Q đều có đơn xin xét xử vắng mặt không có ý kiến đề nghị gì thêm.

Bản cáo trạng số 41/CT - VKSNDTPHG ngày 12/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan Điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo T đã thực hiện, cũng như vật chứng thu giữ được.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tiến T về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử :

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 và tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 2 Điều 251 BLHS..

- Hình phạt: - Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 55 BLHS; Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T từ 07 năm đến 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đồng thời tổng hợp hình phạt cho cả hai tội từ 08 năm 06 tháng đến 11 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/6/2020.

- Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, xét thấy bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2,3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử lý theo quy định.

- Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T không có ý kiến tranh luận với luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo rất hối hận và ăn năn về hành vi của mình. Bị cáo nhận thấy việc làm của bị cáo đã sai và vi phạm pháp luật, bị cáo bị xử lý là thỏa đáng. Bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T đã khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Trong khoảng thời gian từ 12 giờ 30 phút đến 13 giờ 30 phút ngày 19/6/2020, bị cáo Nguyễn Tiến T đã có hành vi bán trái phép chất ma túy, trong đó, lần 1 bán cho Nguyễn Hà Đ 01 túi Methamphetamine với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), lần 2 bán cho Dương Đức Ch 01 túi Methamphetamine với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) tại phòng thuê trọ thuộc tổ 13, phường M, thành phố H. Tổng cộng T bán ma túy là 02 lần, thu lợi 1.000.000đ (Một triệu đồng). Mục đích T bán ma túy cho những người nghiện khác để kiếm lời. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Tiến T còn tàng trữ 1,17g (Một phẩy mười bảy gam) Heroine mục đích để

sử dụng; 1,68g (Một phẩy sáu mươi tám gam) Methamphetamine bị cáo T tàng trữ mục đích để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Theo biên bản mở niêm phong, cân tịnh khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong của cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố H cân tịnh tổng khối lượng chất bột màu trắng (Nghị là ma túy) có trong các túi nilon màu trắng ký hiệu từ A1 đến A8 có tổng khối lượng 1,17g (Một phẩy mười bảy gam); 01 viên nén màu tím ký hiệu A9 có khối lượng 0,4g (Không phẩy bốn gam); chất tinh thể màu trắng (Nghị là ma túy) có trong các túi nilon màu trắng ký hiệu từ A10 đến A24 có tổng khối lượng 1,68g (Một phẩy sáu mươi tám gam). Theo bản kết luận giám định số: 192/KL-PC09 ngày 25/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: Các mẫu chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu từ A1 đến A8 là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 1,17g (Một phẩy mười bảy gam), Heroine nằm trong danh mục I, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Các mẫu chất tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu từ A10 đến A24 là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 1,68g (Một phẩy sáu mươi tám gam), Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tiến T đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo

Xét về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là loại độc dược có tính gây nghiện cao nên Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm việc trồng cây thuốc phiện hoặc các loại cây khác có chất ma túy, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy. Trong khi bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi và hoàn toàn nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy muốn bán ma túy để kiếm lời và có tiền sử dụng ma túy nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên bị cáo cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo đã gây nên sự bất bình trong nhân dân, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội vì vậy việc xử lý bị cáo trước pháp luật là hoàn toàn thỏa đáng và xử phạt bị cáo bằng mức án nghiêm khắc cho cả hai tội cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy áp dụng điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra cơ quan Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp gồm: - 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA-HIACE màu sơn bạc, biển kiểm soát 61B - 03109 qua sử dụng không tiến hành kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA-NISSAN màu sơn đen, biển kiểm soát 16H - 4357 đã qua sử dụng không tiến hành kiểm tra chất lượng bên trong.

Người được ủy quyền nhận tài sản là anh Nguyễn Thành Tr, sau khi nhận lại tài sản anh Tr không có yêu cầu đề nghị gì.

- 01 (một) chứng nhận đăng ký xe số 007895 mang tên Vương Quốc C. Sau khi nhận lại tài sản anh C không có ý kiến và yêu cầu đề nghị gì. Sau khi nhận lại tài sản ông C, ông Tr không có ý kiến đề nghị gì thêm nên không xem xét.

\* Đối với số vật chứng được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang gồm:

- 01 (Một) phong bì thư niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu lần lượt từ A1 đến A24”, mặt sau có chữ ký của T phần tham gia và ba dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H. là những vật Nhà nước cấm lưu hành, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: - 01 (Một) hộp bìa cát tông được niêm phong theo quy định kích thước hộp 12cm x 21cm x 31cm. bên trong gồm: 01 túi nilon màu trắng; 05 bật lửa đã qua sử dụng; 01 bộ đồ sử dụng ma túy gồm một chai nước bằng nhựa, nắp được gắn ống thủy tinh và ống hút bằng nhựa (bộ đồ tự chế); 01 bao thuốc lá nhãn hiệu THĂNG LONG đã qua sử dụng

- 01 (Một) hộp bìa cát tông được niêm phong theo quy định kích thước hộp 30cm x 20,5cm x 15,5cm. bên trong gồm: 01 bật lửa đã qua sử dụng; 01 bộ đồ sử dụng ma túy gồm một chai nước bằng nhựa, nắp được gắn ống thủy tinh và ống hút bằng nhựa (bộ đồ tự chế)

- 08 (tám) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng.

- 07 (bảy) ống Novocain chưa qua sử dụng.

- 05 (năm) túi nilon màu trắng, miệng có khóa bấm bằng nhựa.

- 06 (sáu) mảnh giấy trong đó có 04 (bốn) mảnh màu hồng, 02 (hai) mảnh màu trắng có kích thước như nhau 4,5 x 4,5cm.

- 01 (một) ống nhựa màu xanh có kích thước 11 x 0,5cm, hai đầu cắt chéo đã qua sử dụng.

- 01 (một) cân điện tử Marllono màu trắng đỏ đã qua sử dụng có kích thước 8,5 x 5,5cm.

- 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước 22 x 12cm, bên trong có nhiều túi nilon kích thước như nhau 1,5 x 2cm

- 03 (ba) túi nilon màu trắng miệng có khóa bấm kích thước 9 x 6,5cm.

- 01 (một) túi nilon màu trắng miệng có khóa bấm kích thước 6,5 x 4,5cm đã qua sử dụng.

- 01 (một) bộ đồ sử dụng ma túy tự chế đã qua sử dụng.

- 02 (hai) ống nhựa màu xanh có kích thước 8 x 0,5cm.

- 01 (một) ống nhựa màu đen có kích thước 8,5 x 1cm.

- 03 (ba) xilanh kim tiêm đã qua sử dụng.

- 03 (ba) vỏ bọc xilanh, 03 (ba) ống dung dịch Novocain đã qua sử dụng.

- 01 (một) phong bì thư màu trắng mặt trước ghi: “toàn bộ các vỏ bao gói và túi niêm phong cũ”, mặt sau có ba hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang cùng các chữ viết, chữ viết của các bên niêm phong. Các vật chứng trên là vật chứng liên quan đến hành vi mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: - 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE6S vỏ màu vàng đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE6 vỏ màu vàng đã qua sử dụng.

- 01 (một) ví giả da màu nâu đã qua sử dụng.

- 01 (một) chứng minh nhân dân số 073090968 mang tên Nguyễn Tiến T do Công an tỉnh Hà Giang C ngày 12/12/2018.

- 01 (một) thẻ ngân hàng BIDV mang tên Nguyễn Tiến T đã qua sử dụng.

- 01 (một) giấy phép lái xe số 020013000046 mang tên Nguyễn Tiến T đã qua sử dụng.

- 01 (một) thẻ bảo hiểm DAI-ICHI LIFE CARE mang tên Nguyễn Tiến T đã qua sử dụng.

- 03 (ba) giấy khất nợ mang tên Hoàng Thị C.

- 05 (năm) giấy vay tiền mang tên Hoàng Thị C.

- 02 (hai) giấy vay tiền mang tên Đinh Đức T.

- 08 (tám) giấy vay tiền mang tên Phùng Hải Đ, Âu Duy C, Đặng Văn S, Nguyễn Đình L, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Trung K.

- 01 (một) quyển sổ màu nâu, kích thước 18 x 10cm đã qua sử dụng.

Xét thấy các tài sản trên là tài sản của bị cáo T cần trả lại cho bị cáo T là phù hợp.

Đối với: Số tiền 3.350.000đ (Ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) được chuyển vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tại Kho bạc tỉnh Hà Giang, trong đó có 1.000.000đ (Một triệu đồng) tiền bán ma túy của bị cáo T. Xét thấy số tiền 1.000.000,đ là tiền thu lợi bất chính việc mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Còn số tiền 2.350.000,đ là tiền thu của bị cáo. Xét thấy đây là tài sản của bị cáo T cần trả lại cho bị cáo T nhưng giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] Ngoài hành vi mua bán trái phép chất ma túy và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, kết quả xét nghiệm chất ma túy cho thấy bị cáo T dương tính với ma túy tổng hợp và Heroine, ngày 14/10/2020 Công an thành phố H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo đối với bị cáo T về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

[9] Đối với các đối tượng gồm Nguyễn Hà Đ, Nguyễn Văn C, Vi Kiến Q, Dương Đức Ch sau khi bị Cơ quan điều tra bắt quả tang về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, xét thấy không đủ cơ sở xử lý hình sự nên đã ra Quyết định trả tự do cho 04 người này, đồng thời kết quả xét nghiệm chất ma túy cho thấy tất cả đều dương tính với ma túy tổng hợp, ngày 13/8/2020 Công an thành phố H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) đối với 04 đối tượng về hành vi Sử

dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

[10] Đối với người lái xe ô tô tại bến xe khách M (Hiện chưa xác định được nhân thân và phương tiện) bán ma túy cho bị cáo T, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với ông Nguyễn Xuân Th là người quản lý nhà nghỉ H, ngày 19/6/2020 hai đối tượng Đ và C sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng nghỉ số 03, nhà nghỉ H, thuộc tổ 14, phường N, thành phố H, ông Th không biết việc Đ và C đang ở phòng nghỉ này do khu phòng nghỉ nằm riêng biệt, các phòng nghỉ đều không khóa cửa, còn ông Th sau khi ăn cơm thì nghỉ trưa nên không đăng ký cho ai thuê phòng nghỉ. Do vậy Công an thành phố H không đủ cơ sở để xử phạt vi phạm hành chính về hành vi người có trách nhiệm quản lý cơ sở cho thuê lưu trú để cho người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong khu vực mình quản lý theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 21, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội.

[12] Đối với ông Lê Thanh T là người cho bị cáo Nguyễn Tiến T thuê trọ từ tháng 11/2019, ông T không biết việc bị cáo T mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy tại đây nên không xem xét, giải quyết. Đối với việc trả tiền thuê trọ của bị cáo T, ông T không có yêu cầu đề nghị gì, do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Việc giải quyết các nội dung từ mục [8] đến mục [12] của Cơ quan điều tra là phù hợp nên chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm a, khoản 1 Điều 55; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a, b, c khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T 18 (Mười tám) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và 7 (Bảy) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung là 8 (Tám) năm, 6 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2020.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

+ 01(Một) phong bì thư niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu lần lượt từ A1 đến A24”, mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia và ba dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H.

+ 01 (Một) hộp bìa cát tông kích thước hộp 12cm x 21cm x 31cm. bên trong gồm: 01 túi nilon màu trắng; 05 bật lửa đã qua sử dụng; 01 bộ đồ sử dụng ma túy gồm một chai nước bằng nhựa, nắp được gắn ống thủy tinh và ống hút bằng nhựa (bộ đồ tự chế); 01 bao thuốc lá nhãn hiệu 555 đã qua sử dụng; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu THĂNG LONG đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) hộp bìa cát tông kích thước hộp 30cm x 20,5cm x 15,5cm. bên trong gồm: 01 bật lửa đã qua sử dụng; 01 bộ đồ sử dụng ma túy gồm một chai nước bằng nhựa, nắp được gắn ống thủy tinh và ống hút bằng nhựa (bộ đồ tự chế)

+ 08 (tám) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng.

+ 07 (bảy) ống Novocain chưa qua sử dụng.

+ 05 (năm) túi nilon màu trắng, miệng có khóa bấm bằng nhựa.

+ 06 (sáu) mảnh giấy trong đó có 04 (bốn) mảnh màu hồng, 02 (hai) mảnh màu trắng có kích thước như nhau 4,5 x 4,5cm.

+ 01 (một) ống nhựa màu xanh có kích thước 11 x 0,5cm, hai đầu cắt chéo đã qua sử dụng.

+ 01 (một) cân điện tử Marllono màu trắng đỏ đã qua sử dụng có kích thước 8,5 x 5,5cm.

+ 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước 22 x 12cm, bên trong có nhiều túi nilon kích thước như nhau 1,5 x 2cm

+ 03 (ba) túi nilon màu trắng miệng có khóa bấm kích thước 9 x 6,5cm.

+ 01 (một) túi nilon màu trắng miệng có khóa bấm kích thước 6,5 x 4,5cm đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bộ đồ sử dụng ma túy tự chế đã qua sử dụng.

+ 02 (hai) ống nhựa màu xanh có kích thước 8 x 0,5cm.

+ 01 (một) ống nhựa màu đen có kích thước 8,5 x 1cm.

+ 03 (ba) xilanh kim tiêm đã qua sử dụng.

+ 03(ba) vỏ bọc xilanh, 03 (ba) ống dung dịch Novocain đã qua sử dụng.

+ 01(một) phong bì thư màu trắng mặt trước ghi: “toàn bộ các vỏ bao gói và túi niêm phong cũ”, mặt sau có ba hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang cùng các chữ viết, chữ viết của các bên niêm phong.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000.đ(Một triệu đồng) tiền thu lợi bất chính của bị cáo T, cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Giang.

\* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến T số tiền 2.350.000,đ (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Giang, nhưng giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

\* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến T:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE6S vỏ màu vàng đã qua sử dụng.  
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE6 vỏ màu vàng đã qua sử dụng.  
- 01(một) ví giả da màu nâu đã qua sử dụng.

- 01(một) chứng minh nhân dân số 073090968 mang tên Nguyễn Tiến T do Công an tỉnh Hà Giang C ngày 12/12/2018.

- 01(một) thẻ ngân hàng BIDV mang tên Nguyễn Tiến T đã qua sử dụng. - 01(một) giấy phép lái xe số 020013000046 mang tên Nguyễn Tiến T đã qua sử dụng.

- 01(một) thẻ bảo hiểm DAI-ICHI LIFE CARE mang tên Nguyễn Tiến T đã qua sử dụng.

- 03(ba) giấy khất nợ mang tên Hoàng Thị C.

- 05(năm) giấy vay tiền mang tên Hoàng Thị C.

- 02(hai) giấy vay tiền mang tên Đinh Đức T.

- 08 (tám) giấy vay tiền mang tên Phùng Hải Đ, Âu Duy C, Đặng Văn S, Nguyễn Đình L, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn T, Nguyễn Trung K.

- 01(một) quyển sổ màu nâu, kích thước 18 x 10cm đã qua sử dụng.

Vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19 tháng 11 năm 2020 giữa Cơ quan Công an thành phố H và Cơ quan thi hành án dân sự thành phố H.

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến T phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh HG;
- VKSND TPH;
- Công an TPH;
- CQTHA Hình sự CATPH;
- Nhà tạm giữ CATPH;
- Bị cáo.
- Người có QLNVLQ.
- THADSTPH.
- Lưu HS - BP.
- Sở Tư Pháp.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Ma Thị Nghi**